

DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ Ở VIỆT NAM: QUẢN TRỊ, ĐẠO ĐỨC VÀ CÁC CÁCH TIẾP CẬN LẤY CỘNG ĐỒNG LÀM TRUNG TÂM

INTANGIBLE CULTURAL HERITAGE IN VIETNAM: GOVERNANCE, ETHICS, AND COMMUNITY-CENTERED APPROACHES



NHỮNG ĐIỂM CHÍNH SÁCH NỔI BẬT

Chính sách về di sản văn hóa phi vật thể ở Việt Nam đã phát triển nhanh chóng trong những năm gần đây thông qua các hoạt động kiểm kê, ghi danh, bảo vệ và phát huy ở nhiều cấp độ. Tuy nhiên, vẫn còn những khoảng trống lớn liên quan đến tính đại diện, việc thực thi quyền, quản trị, khả năng tiếp cận không gian văn hóa, chia sẻ lợi ích và phát triển địa phương. Bằng chứng từ bốn trường hợp di sản gây tranh luận cho thấy cách quản lý từ trên xuống có thể làm suy giảm tính chính danh tại địa phương, tạo ra xung đột với đời sống hằng ngày của cộng đồng và biến di sản thành những tranh luận căng thẳng, thay vì nguồn lực cho phát triển bền vững.

Công ước UNESCO năm 2003 và Các nguyên tắc đạo đức trong bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể đều ủng hộ và thúc đẩy cách tiếp cận lấy cộng đồng làm trung tâm. Các văn kiện này nhấn mạnh sự tôn trọng đối với cộng đồng, sự tham gia của cộng đồng trong công tác bảo vệ, quyền tiếp cận các không gian văn hóa, sự đồng thuận trên cơ sở được cung cấp đầy đủ thông tin, cũng như việc bảo vệ các lợi ích tinh thần và vật chất. Ở Việt Nam, một mô hình bao trùm hơn đang dần hình thành, trong đó cộng đồng được nhìn nhận là chủ thể nắm giữ quyền trong quản trị di sản và là đối tác trong phát triển.

POLICY HIGHLIGHTS

Intangible cultural heritage policy in Vietnam has expanded rapidly in recent years through inventorying, inscription, safeguarding, and promotion at different levels. Yet major gaps remain around representation, rights practice, governance, access to cultural spaces, benefit-sharing, and local development. Evidence from four contested heritage cases shows that top-down management can weaken local legitimacy, create friction with everyday community life, and turn heritage into a source of tension rather than a resource for sustainable development.

The 2003 UNESCO Convention and the Ethical Principles for Safeguarding Intangible Cultural Heritage both support and promote a community-centered approach. They stress respect for communities, participation in safeguarding, access to cultural spaces, informed consent, and protection of moral and material interests. In Vietnam, a more inclusive model treating communities as rights-holders actors in heritage governance and as partners in development is emerging.



THE ISSUE

Figure 2

Các chính sách di sản gần đây, như Luật Di sản văn hóa năm 2024 của Việt Nam, đã giúp di sản hiện diện rõ hơn, được công nhận rộng hơn và mở ra những cơ hội mới cho các chủ thể cộng đồng. Đồng thời, các chính sách này cũng làm nảy sinh tranh luận về việc ai đại diện để lên tiếng cho di sản, ai kiểm soát thực hành, ai được hưởng lợi và tương lai của ai được tính đến. Bài viết *Contested Heritage Practices and Community Engagement Dilemmas in Viet Nam: Unmuting Conversations at the Intersection between Heritage and Development* [Di sản tranh luận và tìm thấy những tranh luận như vậy không phải là ngoại lệ. Chúng là một phần của chính quá trình di sản hóa, từ nhận diện và ghi danh đến quản lý và sử dụng].

Bốn trường hợp được phân tích trong bài viết cho thấy những thách thức chính sách rộng hơn. Ở Côn Đảo, trường hợp Bà Phi Yến đặt ra câu hỏi về tính chính danh: ai có thẩm quyền xác định cộng đồng chủ thể di sản. Ở Hiền Quan, trường hợp Cướp Phết cho thấy việc bảo vệ chưa đầy đủ đối với thực hành của cộng đồng có thể dẫn đến việc cộng đồng địa phương mất quyền kiểm soát. Tại Phú Dầy, sự điều tiết từ trên xuống đối với Thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ của người Việt đã làm xáo trộn thẩm quyền nghi lễ được xác lập từ lâu và gạt người thực hành ra bên lề. Tại Đường Lâm, các quy định bảo vệ di sản xung đột với nhu cầu của các hộ gia đình, sinh kế và đời sống hằng ngày, biến di sản thành gánh nặng đối với cư dân trong quá trình phát triển.

Những trường hợp này cho thấy di sản không chỉ là vấn đề bảo vệ như một mục đích tự thân, mà còn là vấn đề phát triển theo nghĩa rộng. Các địa điểm và thực hành di sản ngày càng gắn với du lịch, xây dựng thương hiệu văn hóa, bản sắc địa phương và phân bổ nguồn lực. Vì vậy, di sản trở thành không gian trong đó các lợi ích xã hội, kinh tế, chính trị và văn hóa được thương lượng. Khi cộng đồng bị loại khỏi quá trình ra quyết định, chính sách di sản có thể làm sâu thêm sự bất bình đẳng, làm suy giảm lòng tin và làm suy yếu chính những điều kiện sống vốn là nền tảng duy trì di sản.

Recent heritage policy such as Law on Cultural Heritage (2024) in Vietnam has produced visibility, recognition, and new opportunities for community actors. At the same time, it has also generated disputes over who speaks for heritage, who controls practice, who benefits, and whose future counts. The article *Contested Heritage Practices and Community Engagement Dilemmas in Viet Nam: Unmuting Conversations at the Intersection between Heritage and Development* shows that such disputes are not exceptions. They are part of the heritage process itself, from identification and inscription to management and use.

The four cases examined in the article illustrate broader policy challenges. In Côn Đảo, the Lady Phi Yến case raises questions of legitimacy about who has the authority to define the bearer community. In Hiền Quan, the Cướp Phết case shows how weak protection of community practice can lead to loss of local control. In Phú Dầy, top-down regulation on the practices of Mother Goddess worship of the Three Realms disrupted long-standing ritual authority and marginalized practitioners. In Đường Lâm, safeguarding rules collided with household's needs, livelihoods, and everyday life, turning heritage into a developmental burden for residents.

These cases show that heritage is not only about safeguarding for itself. It is also about development in a broader sense. Heritage sites and practices are increasingly tied to tourism, cultural branding, local identity, and resource allocation. As a result, heritage has become a space where social, economic, political, and cultural interests are negotiated. When communities are excluded from decision-making, heritage policy can deepen inequality, weaken trust, and undermine the living conditions that sustain heritage in the first place.

Ý NGHĨA ĐỐI VỚI PHÁT TRIỂN

Mối quan hệ giữa di sản và phát triển hiện giữ vị trí trung tâm trong chính sách quốc tế. Công ước UNESCO năm 2003 xem di sản văn hóa phi vật thể là một bộ phận của đa dạng văn hóa và phát triển bền vững, đồng thời yêu cầu các quốc gia thành viên Công ước bảo vệ di sản với sự tham gia của cộng đồng và trên cơ sở tôn trọng các cộng đồng liên quan. Nhiều chính sách và bộ công cụ về phát triển bền vững cũng đã được xây dựng nhằm gắn di sản văn hóa phi vật thể với Chương trình nghị sự 2030. Các nghiên cứu gần đây còn cho thấy di sản văn hóa phi vật thể có thể củng cố gắn kết xã hội, tính liên tục văn hóa và cơ hội kinh tế tại địa phương khi cơ chế quản trị mang tính bao trùm và bám sát thực tiễn địa phương (Van der Auwera và Schramme 2014; Bortolotto và Skounti 2024).

Ở Việt Nam, di sản thường được quản lý trong một hệ thống theo chiều dọc, trong đó các cơ quan nhà nước xác định giá trị, quản lý việc ghi danh và giám sát quá trình thực hiện. Điều này tạo nên một nghịch lý căn bản: di sản thường được khẳng định là thuộc về cộng đồng, nhưng thẩm quyền thực tế lại thường nằm ngoài cộng đồng. Hệ quả là khoảng cách giữa các mục tiêu bảo vệ chính thức và những ưu tiên của cộng đồng, đặc biệt liên quan đến thực hành, các thiết chế tập quán, an ninh sinh kế và khả năng tiếp cận không gian.

Vấn đề này đặc biệt quan trọng bởi di sản văn hóa phi vật thể là một thực hành sống. Sự tồn tại của di sản phụ thuộc vào các quan hệ xã hội, không gian văn hóa, tri thức nghi lễ và sự tiếp nối trong đời sống hằng ngày. Khi chính sách tách di sản khỏi đời sống cộng đồng, di sản có nguy cơ mất bối cảnh, bị chính thức hóa quá mức, bị hàng hóa hóa và cuối cùng mất đi ý nghĩa đối với cộng đồng chủ thể. Vì vậy, một chiến lược phát triển dựa trên di sản phải bắt đầu từ quyền của cộng đồng, năng lực chủ thể của cộng đồng và lợi ích của cộng đồng.

WHY THIS MATTERS FOR DEVELOPMENT

The heritage–development nexus is now central to international policy. The 2003 UNESCO Convention frames intangible cultural heritage as part of cultural diversity and sustainable development and calls on States Parties to safeguard it with community participation and with respect for the communities concerned. Sustainable development has also become subject of considerable policy and tool-box development to link ICH with the 2030 agenda. Recent scholarship also shows that ICH can strengthen social cohesion, cultural continuity, and local economic opportunity when governance is inclusive and locally grounded (Van der Auwera and Schramme 2014; Bortolotto and Skounti 2024).

In Vietnam, heritage is often governed through a vertical system in which state agencies define value, manage inscription, and oversee implementation. This creates a basic paradox: heritage is widely said to belong to communities, but effective authority often sits outside them. The result is a gap between official safeguarding goals and community priorities, especially around practice, customary institutions, livelihood security, and access to space.

This matters because intangible cultural heritage is a living practice. It depends on social relations, cultural space, ritual knowledge, and everyday continuity for its existence. When policy separates heritage from community life, it risks decontextualization, over-formalization, commodification, and eventual loss of meaning. A development strategy based on heritage must therefore begin with community rights, community agency, and community benefit.



Figure 3



Figure 4

KẾT LUẬN

Di sản văn hóa phi vật thể ở Việt Nam cần được nhìn nhận như một thực hành sống gắn với quyền, thực hành, bản sắc và phát triển. Câu hỏi chính sách cốt lõi là làm thế nào để bảo vệ các cộng đồng đang duy trì di sản và bảo đảm họ được hưởng lợi từ di sản. Hiện nay, cách tiếp cận lấy cộng đồng làm trung tâm được xem là thông lệ tốt nhất trong xây dựng và thực thi chính sách. Cách tiếp cận này nâng cao hiệu quả bảo vệ, giảm xung đột, củng cố tính chính danh tại địa phương và hỗ trợ một mô hình phát triển bao trùm hơn, dựa trên nền tảng văn hóa. Đối với Việt Nam, bước đi tiếp theo đã rõ: chuyển từ sự tham gia mang tính biểu tượng sang chia sẻ thẩm quyền, bảo đảm lợi ích công bằng và các quyết định phát triển mà cộng đồng có thể tham gia theo những điều kiện và ưu tiên của chính mình.

CONCLUSIONS

Intangible cultural heritage in Vietnam should be treated as a living domain of rights, practice, identity, and development. The main policy question is how to safeguard the communities who sustain it and how to ensure they can benefit from it. A community-centered approach is today considered best practice policy. Such policies improve safeguarding, reduce conflict, strengthen local legitimacy, and support more inclusive and culturally grounded development. For Vietnam, the next step is clear: move from symbolic participation to shared authority, fair benefits, and development decisions that communities can shape on their own terms.

KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH

1. Đặt sự tham gia của cộng đồng vào vị trí trung tâm trong toàn bộ chu trình di sản

Sự tham gia của cộng đồng không nên chỉ dừng lại ở kiểm kê và ghi danh di sản. Cộng đồng cần giữ vai trò chủ động trong việc xây dựng quy định, quản lý di sản, xây dựng kế hoạch bảo vệ, triển khai các sáng kiến du lịch và những hoạt động liên quan khác. Sự tham gia phải bảo đảm quyền được thông tin, được tham vấn, được lắng nghe và được tham gia vào các quyết định tác động đến di sản và phát triển địa phương.

3. Yêu cầu đánh giá tác động xã hội và đạo đức đối với các can thiệp vào di sản

Trước khi phê duyệt các kế hoạch sau ghi danh, dự án du lịch, hoạt động tu bổ, phục hồi hoặc phương án thương mại hóa, cơ quan có thẩm quyền cần đánh giá những tác động có thể xảy ra đối với thực hành của cộng đồng, khả năng tiếp cận không gian, an ninh sinh kế và tính liên tục văn hóa. Việc này giúp nhận diện các rủi ro như tách di sản khỏi bối cảnh, hàng hóa hóa quá mức, sự loại trừ và mất quyền kiểm soát của cộng đồng.

2. Chuyển trọng tâm chính sách từ kiểm soát hành chính sang bảo vệ môi trường thực hành của di sản sống

Công tác bảo vệ cần duy trì các điều kiện xã hội và văn hóa để di sản có thể tiếp tục tồn tại và được thực hành, gồm: thẩm quyền nghi lễ, không gian văn hóa, trao truyền giữa các thế hệ, các thiết chế tập quán và việc sử dụng trong đời sống hằng ngày. Chính sách di sản không nên giản lược các thực hành sống thành những màn trình diễn sân khấu hóa hoặc sản phẩm du lịch.

4. Xây dựng các mô hình đồng quản trị ở cấp địa phương

Các thiết chế nhà nước vẫn giữ vai trò quan trọng. Tuy nhiên, các thiết chế này cần làm việc cùng với các cộng đồng chủ thể di sản, thay vì quản lý họ từ bên trên. Các ban quản lý và cơ chế tư vấn ở địa phương cần có sự tham gia của người thực hành, những người đứng đầu cộng đồng theo tập quán và đại diện cộng đồng, với vai trò ra quyết định thực chất. Đồng quản trị có nhiều khả năng tạo ra các kết quả chính sách có tính chính danh, khả thi và đáp ứng yêu cầu phát triển.

POLICY RECOMMENDATIONS

1. Put community participation at the center of the full heritage cycle

Community participation should extend beyond inventorying and inscription. It should cover active roles in rule-making, site management, safeguarding plans, tourism initiatives, and so on. Participation must include the right to be informed, consulted, heard, and involved in decisions that affect heritage and local development.

3. Require social and ethical impact assessment for heritage interventions

Before approving post-inscription plans, tourism projects, restorations, or commercialization schemes, authorities should assess likely effects on community practice, access to space, livelihood security, and cultural continuity. This would help identify risks such as decontextualization, over-commodification, exclusion, and loss of community control.

2. Shift policy focus from administrative control to living practice environments

Safeguarding should protect the social and cultural conditions that allow heritage to continue: ritual authority, cultural spaces, intergenerational transmission, customary institutions, and everyday use. Heritage policy should not reduce living practices to staged performances or tourism products.

4. Build co-governance models at local level

State institutions remain important. But they should work with, not “over”, heritage-bearing communities. Local management boards and advisory mechanisms should include practitioners, customary leaders, and community representatives with real decision-making roles. Co-governance is more likely to produce legitimate, workable, and development-sensitive policy outcomes.

TÀI LIỆU THAM KHẢO /
BIBLIOGRAPHY

1. Bortolotto, Chiara, and Ahmed Skounti. 2024. Intangible Cultural Heritage and Sustainable Development Inside a UNESCO Convention. London: Routledge.

2. Nguyễn, Thị Hiền, Nguyễn Thị Thu Trang, and Peter Bille Larsen. 2025. "Contested Heritage Practices and Community Engagement Dilemmas in Vietnam: Unmuting Conversations at the Intersection Between Heritage and Development." Journal of Vietnamese Studies 20 (3–4): 8–40.

3. UNESCO. 2003. "Ethical Principles for Safeguarding Intangible Cultural Heritage." Paris: UNESCO.

4. Van der Auwera, Sigrid, and Annick Schramme. 2014. "Cultural Heritage Policies: A Tool for Development: Discourse or Harmony?" ENCATC Journal of Cultural Management and Policy 4 (1): 4–8.

Photo captions

Figure 1. Phết ball and festival of Phết Snatching Game in Hiền Quan village. @Division of Heritage, Phú Thọ provincial Department of Culture, Sports and Tourism, 2019

Figure 2. Making Soybean Sauce at Đường Lâm Ancient Village. @ Thi Thu Trang Nguyen, 2019

Figure 3. Spirit Possession Ritual at Phủ Dầy Site Complex. @ Thi Thu3Trang Nguyen, 2023

Figure 4. Death Anniversary dedicated to Lady Phi Yến. @ Thi Thu Trang Nguyen, 2022



University of
Zurich^{UZH}

Department of Social Anthropology and Cultural Studies



THÔNG TIN DỰ ÁN
ABOUT THE PROJECT



[HTTPS://WWW.ISEK.UZH.CH/EN/ANTHROPOLOGY/RESEARCH/ARCHIVE/UNDERSTANDING-THE-HERITAGE.HTML](https://www.isek.uzh.ch/en/anthropology/research/archive/understanding-the-heritage.html)



Tóm tắt chính sách này là sản phẩm của dự án do SNF-NAFOSTED tài trợ (IZVSZ1.202714), “Tìm hiểu mối quan hệ giữa di sản và phát triển ở Việt Nam: Cách tiếp cận đa chiều”, được thực hiện giữa Viện Nghiên cứu Văn hóa (Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam) và Khoa Nhân học, Đại học Zurich. Tóm tắt chính sách do Nguyễn Thị Hiền, Nguyễn Thị Thu Trang và Peter Bille Larsen biên soạn.

This policy brief is an output of the SNF-NAFOSTED funded project (IZVSZ1.202714) on “Understanding heritage and development nexus in Vietnam: A Multi-scaler Approach” between Institute of Cultural Studies, (VASS) and the Department of Anthropology of the University of Zurich. It was prepared by Nguyễn Thị Hiền, Nguyễn Thị Thu Trang and Peter Bille Larsen.

01

* DỰ ÁN –
HIỂU VỀ DI SẢN VÀ
PHÁT TRIỂN TẠI
VIỆT NAM: CÁCH
TIẾP CẬN ĐA CHIỀU

UNDERSTANDING
HERITAGE AND
DEVELOPMENT
NEXUS IN
VIETNAM:
A MULTI-SCALAR
APPROACH
– PROJECT *